

SỞ GD&ĐT HÀ TĨNH	ĐỀ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT 2026 Môn thi: Lịch sử <i>Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề</i>
-----------------------------	--

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Hiến pháp Liên Xô năm 1924 ghi nhận việc hợp tác giữa các nước Cộng hòa Xô viết thành một nhà nước Liên bang dựa trên cơ sở

- A. tự nguyện, bình đẳng, hữu nghị. B. độc lập, tự chủ, trung lập tích cực.
C. tự nguyện, lấy dân tộc Nga làm trung tâm. D. xóa bỏ ranh giới quốc gia, đồng đều kinh tế.

Câu 2: Thắng lợi của quân dân Đại Việt trong ba lần kháng chiến Mông - Nguyên (thế kỉ XIII) gắn liền với sự lãnh đạo của vương triều

- A. Tiền Lê. B. Lý C. Trần. D. Hồ.

Câu 3: Một trong những mục tiêu của Liên hợp quốc là

- A. không can thiệp vào công việc nội bộ các nước.
B. đồng thuận, tôn trọng nghĩa vụ, luật pháp quốc tế.
C. thúc đẩy hợp tác quốc tế về kinh tế, xã hội, văn hóa, nhân đạo.
D. đảm bảo quyền con người và quyền tự do cơ bản cho mọi người.

Câu 4: Quốc gia nào sau đây trở thành thành viên thứ 10 của tổ chức ASEAN?

- A. Campuchia. B. Việt Nam C. Bru-nây D. Mi-an-ma

Câu 5: Từ năm 2015 đến nay, Cộng đồng ASEAN được xây dựng và phát triển dựa trên 3 trụ cột chính là chính trị - an ninh, kinh tế và

- A. tài chính - tiền tệ. B. đối ngoại. C. văn hóa - xã hội. D. quân sự

Câu 6: Một trong những địa phương giành chính quyền sau cùng trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là

- A. Bến Tre. B. Bình Định. C. Hà Tiên. D. Cần Thơ.

Câu 7: Thắng lợi nào sau đây của quân dân Việt Nam đã làm thất bại hoàn toàn kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” của thực dân Pháp trong những năm 1946-1954?

- A. Chiến dịch Việt Bắc thu-đông năm 1947.
B. Chiến dịch Biên giới thu-đông năm 1950.
C. Cuộc Tiến công chiến lược Đông-Xuân 1953-1954.
D. Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954.

Câu 8: Trong giai đoạn 1954-1960, nhân dân miền Bắc Việt Nam không thực hiện nhiệm vụ nào sau đây?

- A. Hàn gắn vết thương chiến tranh. B. Hoàn thành cải cách ruộng đất.
C. Chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”. D. Bước đầu phát triển kinh tế - xã hội.

Câu 9: Quan điểm đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam được đề ra từ Đại hội toàn quốc lần VI (12-1986) là

- A. đổi mới kinh tế phải gắn liền với đổi mới chính trị.
B. đổi mới đồng bộ, toàn diện, trọng tâm là đổi mới văn hóa.
C. thay đổi mục tiêu của chủ nghĩa xã hội cho phù hợp.
D. xác định đổi mới văn hóa - xã hội là quốc sách hàng đầu.

Câu 10: Hoạt động đối ngoại của Phan Châu Trinh trong giai đoạn 1911-1925 diễn ra chủ yếu ở quốc gia nào sau đây?

- A. Tây Ban Nha. B. Pháp. C. Đan Mạch. D. Bồ Đào Nha.

Câu 11: Nội dung nào sau đây là hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp (1945-1954)?

- A. Thiết lập quan hệ ngoại giao với Liên Xô. B. Bình thường hóa quan hệ với Mỹ.
C. Tham gia vào phong trào Không liên kết. D. Kí với Mỹ Hiệp định Pa-ri.

Câu 12: Năm 1925, Nguyễn Ái Quốc có hoạt động nào sau đây?

- A. Chủ trì Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.
B. Sáng lập ra Mặt trận Việt Nam Độc lập Đồng minh.
C. Bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế Cộng sản.
D. Thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

Câu 13: Sự kiện nào sau đây đánh dấu chủ nghĩa xã hội được mở rộng từ châu Âu sang châu Á?

- A. Thắng lợi của cách mạng Trung Quốc (1949).

B. Nước Cộng hòa Ấn Độ thành lập (1950).

C. Chiến thắng Điện Biên Phủ ở Việt Nam (1954).

D. Nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào thành lập (1975).

Câu 14: Điểm khác biệt của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (1418 - 1427) so với cuộc kháng chiến chống quân Tống (1075 - 1077) là

A. phát huy sức mạnh toàn dân.

B. diễn ra khi đất nước mất độc lập.

C. được đông đảo nhân dân tham gia.

D. có sự tham gia của nhiều tướng giỏi.

Câu 15: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm của trật tự thế giới mới được hình thành sau khi trật tự hai cực I-an-ta sụp đổ?

A. Mỹ và Trung Quốc là hai siêu cường nắm hoàn toàn quyền chi phối các quan hệ quốc tế.

B. Vai trò, sức mạnh của các trung tâm, tổ chức kinh tế, tài chính quốc tế, khu vực bị suy giảm.

C. Các trung tâm kinh tế đang vươn lên mạnh mẽ để khẳng định vai trò trong quan hệ quốc tế.

D. Sự hình thành của trật tự bị chi phối bởi kết quả của các cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc.

Câu 16: Nội dung nào sau đây không phải là triển vọng của Cộng đồng ASEAN?

A. Phát triển với mức độ liên kết, hợp tác sâu rộng trên cả ba trụ cột.

B. Sự đa dạng về chế độ chính trị, tương đồng trong sản xuất.

C. Ngày càng hoàn thiện về thể chế, chính sách, cơ chế hợp tác.

D. Uy tín, vị thế ngày càng được nâng cao trong khu vực và thế giới.

Câu 17: Nhận xét nào sau đây đúng về tiến trình Đổi mới đất nước ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay?

A. Có những bước đi thích hợp để thực hiện mục tiêu của chủ nghĩa xã hội.

B. Rập khuôn nguyên lý của chủ nghĩa Mác-Lênin, kiên trì mục tiêu của chủ nghĩa xã hội.

C. Đổi mới bằng những biện pháp mang tính đột phá để thay đổi mục tiêu chủ nghĩa xã hội.

D. Đi từ đổi mới văn hóa đến đổi mới kinh tế, chính trị, trọng tâm là chính trị.

Câu 18: Nội dung nào sau đây đúng vai trò đấu tranh ngoại giao trong kháng chiến chống Pháp (1945-1954) và kháng chiến chống Mỹ (1954 - 1975) của Việt Nam?

A. Phát huy yếu tố chính nghĩa của Việt Nam trong kháng chiến.

B. Phụ thuộc vào chính sách đối ngoại của các thế lực ngoại xâm.

C. Luôn đi trước thắng lợi quân sự để giảm tổn thất về lực lượng.

D. Phát huy lợi thế trên bàn hội nghị để tiến công trên chiến trường.

Câu 19: Trong những năm 1921 - 1929, Nguyễn Ái Quốc có vai trò nào sau đây đối với cách mạng Việt Nam?

A. Trực tiếp thành lập các tổ chức cộng sản, chuẩn bị về tổ chức cho sự ra đời của Đảng.

B. Xây dựng và truyền bá lí luận cách mạng giải phóng dân tộc cho dân tộc Việt Nam.

C. Xác định đúng con đường cứu nước, mở đường giải quyết cuộc khủng hoảng về đường lối.

D. Thống nhất các tổ chức cộng sản, chấm dứt cuộc khủng hoảng về đường lối cứu nước.

Câu 20: Một trong những bài học được rút ra từ thực tiễn quan hệ quốc tế thời kỳ Chiến tranh lạnh là gì?

A. Đối đầu chính trị - quân sự không phải là phương thức giải quyết tối ưu trong quan hệ quốc tế.

B. Muốn khẳng định vị thế, các cường quốc chỉ có con đường tập trung phát triển sức mạnh quân sự.

C. Giải pháp ngoại giao sẽ giải quyết được tất cả các vấn đề trong quan hệ quốc tế.

D. Giải quyết các tranh chấp bằng xung đột vũ trang là tối ưu cho các cường quốc.

ID: (858200) Đọc tư liệu sau đây và trả lời các câu hỏi dưới đây

“Rõ ràng, cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ ở miền Nam nước ta, về tính chất và mục đích chính trị vẫn là chiến tranh xâm lược nhằm thực hiện chủ nghĩa thực dân kiểu mới, song cuộc chiến tranh đó từ chỗ dựa vào lực lượng nguy quân, nguy quyền là chủ yếu đã phát triển thành một cuộc chiến tranh dựa vào hai

lực lượng chiến lược là quân đội viễn chinh Mỹ và nguy quân, nguy quyền; từ chỗ trước kia đế quốc Mỹ hạn chế cuộc chiến tranh trong phạm vi miền Nam, ngày nay chúng vừa tập trung lực lượng chủ yếu trên chiến trường miền Nam, vừa mở rộng chiến tranh phá hoại bằng không quân đối với miền Bắc nước ta, tạo ra tình hình cả nước có chiến tranh với Mỹ, với mức độ khác nhau”.

(Nghị quyết Hội nghị lần thứ 12 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (27-12-1965), trích trong: Văn kiện Đảng, Toàn tập, Tập 26, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2003, tr.599)

Câu 21: Đoạn tư liệu phản ánh đặc điểm chủ yếu của loại hình chiến lược chiến tranh Mỹ thực hiện ở miền Nam Việt Nam là

A. “Chiến tranh đặc biệt”.

B. “Việt Nam hóa chiến tranh”.

C. “Chiến tranh cục bộ”.

D. “Đồng Dương hóa chiến tranh”.

Câu 22:

Điểm khác biệt về lực lượng tiến hành chiến tranh xâm lược của Mỹ giai đoạn 1965 - 1968 so với giai đoạn 1961 - 1965 là sử dụng

A. quân đội viễn chinh Mỹ.

B. nguy quân.

C. hệ thống cố vấn Mỹ.

D. nguy quyền.

Câu 23: Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của quân dân Việt Nam trong giai đoạn 1965- 1968 có đặc điểm nào sau đây?

A. Ba nước Đông Dương đoàn kết, trực tiếp chiến đấu chống kẻ thù chung.

B. Quân dân hai miền Nam Bắc trực tiếp chiến đấu chống đế quốc Mỹ xâm lược.

C. Chiến đấu chống kẻ thù duy nhất là nguy quân, nguy quyền.

D. Miền Bắc hòa bình, hoàn thành xuất sắc nghĩa vụ hậu phương.

Câu 24: Nhân dân Việt Nam tôn vinh và tưởng nhớ Chủ tịch Hồ Chí Minh vì lí do nào sau đây?

A. Sáng lập và truyền bá chủ nghĩa xã hội khoa học trên thế giới.

B. Công hiến trọn đời vì độc lập, tự do và hạnh phúc cho dân tộc.

C. Trực tiếp lãnh đạo, giải phóng các dân tộc thuộc địa trên thế giới.

D. Có nhiều đóng góp về văn hóa cho tất cả các dân tộc trên thế giới.

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a) b) c) d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Sự chấm dứt Chiến tranh lạnh và sự sụp đổ của hệ thống xã hội chủ nghĩa (XHCN) thế giới đã kết thúc thời kỳ thế giới hai cực, chấm dứt sự đối đầu giữa hai hệ thống chính trị, kinh tế, xã hội, mở ra một thời kỳ hội nhập kinh tế toàn cầu thực sự với sự chuyển đổi của hầu hết các quốc gia đã từng là XHCN, các quốc gia đang phát triển sang kinh tế thị trường, mở cửa hội nhập kinh tế quốc tế, xu thế hòa bình, hợp tác phát triển đã trở thành xu thế chính của thời đại. Đây là đặc trưng cực kỳ quan trọng”.

(Võ Đại Lực, Những vấn đề lớn về toàn cầu hóa kinh tế, Tạp chí Những vấn đề kinh tế và chính trị thế giới, số 9 (125)-2006, tr.9.)

a) Tư liệu phản ánh sự tồn tại và phát triển của trật tự thế giới hai cực I-an-ta.

b) Chiến tranh lạnh thực sự kết thúc khi Liên Xô tan rã và trật tự thế giới hai cực I-an-ta sụp đổ.

c) Đối đầu về chính trị - quân sự là một đặc trưng nổi bật của trật tự thế giới sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc.

d) Chiến tranh lạnh kết thúc đã đưa tới xu thế phát triển mới trong quan hệ quốc tế, mở ra chiều hướng và điều kiện thuận lợi để giải quyết hòa bình các tranh chấp, xung đột trên thế giới.

Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Sự đầu hàng của Chính phủ Nhật đã đẩy quân Nhật đang chiếm đóng ở Đông Dương vào tình thế tuyệt vọng như rắn mất đầu, hoang mang dao động đến cực độ. Chính phủ Trần Trọng Kim rệu rã... Trước tình hình như vậy, Hồ Chí Minh đã sáng suốt nhận thức rằng: “Lúc này thời cơ thuận lợi đã tới, dù hi sinh tới đâu, dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho được độc lập”. Như đã nói, đây không chỉ là sự nhận thức khách quan khoa học mà có biểu hiện quyết tâm đấu tranh giành chính quyền khi thời cơ đã có. Sự kết hợp giữa tình hình khách quan và nhận thức chủ quan một cách chính xác là một trong những điều kiện đưa cách mạng đến thắng lợi”.

(Phan Ngọc Liên (Chủ biên), Cách mạng tháng Tám năm 1945- Toàn cảnh, NXB Từ điển bách khoa, Hà Nội, 2015, tr.48)

a) Sự đầu hàng của Chính phủ Nhật trước quân đội Đồng minh không có tác động đến cách mạng Việt Nam.

b) Sự thống nhất trong hành động và quyết tâm giành chính quyền của nhân dân Việt Nam là một trong những yếu tố làm nên thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945.

c) Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam thành công là do có sự kết hợp giữa yếu tố khách quan thuận lợi với yếu tố chủ quan trong đó yếu tố khách quan đóng vai trò quyết định.

d) Nhận thức rõ yếu tố thời cơ đan xen lẫn yếu tố nguy cơ, Đảng và Hồ Chí Minh đã hành động kịp thời và kiên quyết phát động toàn quốc đứng lên giành chính quyền.

Câu 3: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Hơn 30 năm qua, sự nghiệp Đổi mới đã đạt những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử. Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng (tháng 1 năm 2016) đánh giá: “Ba mươi năm đổi mới là một giai đoạn lịch sử quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước, đánh dấu sự trưởng thành về mọi mặt của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta. Đổi mới mang tầm vóc và ý nghĩa cách mạng, là quá trình cải biến sâu sắc, toàn diện, triệt để, là sự nghiệp cách mạng to lớn của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

(Nguồn: <https://baohagiang.vn>, Đổi mới năm 1986: Bài học từ đổi mới tư duy của Đảng)

a) Sau 30 năm đổi mới, Việt Nam đạt nhiều thành tựu, trở thành một trong 20 nước có nền kinh tế phát triển nhất thế giới.

b) Đổi mới phải kiên trì đường lối độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, thực hiện toàn diện và đồng bộ, trọng tâm là đổi mới kinh tế.

c) Những thành tựu đổi mới của Việt Nam đạt được trong 30 năm chứng tỏ đường lối Đổi mới là đúng, bước đi của công cuộc đổi mới cơ bản là phù hợp.

d) Bài học kinh nghiệm của công cuộc Đổi mới là kết hợp sức mạnh nội lực và ngoại lực, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong điều kiện mới.

Câu 4: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“... Chủ tịch Hồ Chí Minh, một biểu tượng xuất sắc về sự tự khẳng định dân tộc, đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam, góp phần vào cuộc đấu tranh chung của các dân tộc vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Nhận thấy những đóng góp quan trọng và nhiều mặt của Chủ tịch Hồ Chí Minh trên các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, nghệ thuật chính là sự kết tinh của truyền thống văn hóa hàng nghìn năm của dân tộc Việt Nam và những tư tưởng của Người là hiện thân của những khát vọng của các dân tộc mong muốn được khẳng định bản sắc văn hoá của mình.”

(Tập biên bản của Đại hội đồng UNESCO, trích trong UNESCO với sự kiện tôn vinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, NXB Chính trị quốc gia, 2014, tr. 72 - 73)

a) Chủ tịch Hồ Chí Minh là người duy nhất được UNESCO ghi nhận về những cống hiến cho sự nghiệp giải phóng dân tộc.

b) Theo UNESCO, Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương về tinh thần tự lực tự cường của dân tộc Việt Nam.

c) Tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện mong muốn của các dân tộc về độc lập dân tộc và tiến bộ xã hội.

d) Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” là một minh chứng sinh động cho thấy Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn sống mãi trong lòng người dân Việt Nam.

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

1. A	2. C	3. C	4. A	5. C	6. C	7. A	8. C	9. A	10. B
11. A	12. D	13. A	14. B	15. C	16. B	17. A	18. A	19. B	20. A
21. C	22. A	23. B	24. B						

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Câu 1 (NB):

Phương pháp:

Xem lại nội dung Quá trình hình thành Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết.

Cách giải:

Hiến pháp Liên Xô năm 1924 ghi nhận việc hợp tác giữa các nước Cộng hòa Xô viết thành một nhà nước Liên bang dựa trên cơ sở tự nguyện, bình đẳng, hữu nghị.

Đáp án: A

Câu 2 (NB):

Phương pháp:

Xem lại nội dung Một số cuộc kháng chiến thắng lợi tiêu biểu.

Cách giải:

Thắng lợi của quân dân Đại Việt trong ba lần kháng chiến Mông - Nguyên (thế kỉ XIII) gắn liền với sự lãnh đạo của vương triều Trần.

Đáp án: C**Câu 3 (NB):****Phương pháp:**

Xem lại nội dung Liên hợp quốc.

Cách giải:

Một trong những mục tiêu của Liên hợp quốc là thúc đẩy hợp tác quốc tế về kinh tế, xã hội, văn hóa, nhân đạo. **Đáp án: C**

Câu 4 (NB):**Phương pháp:**

Xem lại nội dung Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Cách giải:

Campuchia là thành viên thứ 10 của tổ chức ASEAN năm 1999.

Đáp án: A**Câu 5 (NB):****Phương pháp:**

Xem lại nội dung Cộng đồng ASEAN.

Cách giải:

Từ năm 2015 đến nay, Cộng đồng ASEAN được xây dựng và phát triển dựa trên 3 trụ cột chính là chính trị - an ninh, kinh tế và văn hoá – xã hội.

Đáp án: C**Câu 6 (NB):****Phương pháp:**

Xem lại nội dung Cách mạng tháng Tám (1945).

Cách giải:

Một trong những địa phương giành chính quyền sau cùng trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là Hà Tiên.

Đáp án: C**Câu 7 (NB):****Phương pháp:**

Xem lại nội dung Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954).

Cách giải:

Chiến dịch Việt Bắc thu- đông năm 1947 của quân dân Việt Nam đã làm thất bại hoàn toàn kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” của thực dân Pháp trong những năm 1946-1954.

Đáp án: A**Câu 8 (TH):****Phương pháp:**

- Xem lại nội dung Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.
- Xác định nhiệm vụ của nhân dân miền Bắc giai đoạn 1954 - 1960.

Cách giải:

Trong giai đoạn 1954-1960, nhân dân miền Bắc Việt Nam không thực hiện nhiệm vụ chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”.

Đáp án: C**Câu 9 (NB):****Phương pháp:**

Xem lại nội dung Công cuộc Đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay.

Cách giải:

Quan điểm đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam được đề ra từ Đại hội toàn quốc lần VI (12-1986) là đổi mới kinh tế phải gắn liền với đổi mới chính trị.

Đáp án: A

Câu 10 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Hoạt động đối ngoại của Phan Châu Trinh.
- Xác định quốc gia diễn ra hoạt động chủ yếu của Phan Châu Trinh.

Cách giải:

Hoạt động đối ngoại của Phan Châu Trinh trong giai đoạn 1911-1925 diễn ra chủ yếu ở Pháp.

Đáp án: B

Câu 11 (NB):

Phương pháp:

Xem lại nội dung Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp.

Cách giải:

Thiết lập quan hệ ngoại giao với Liên Xô là hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp (1945-1954).

Đáp án: A

Câu 12 (NB):

Phương pháp:

Xem lại nội dung Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc (1920 - 1930).

Cách giải:

Năm 1925, Nguyễn Ái Quốc có hoạt động là thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

Đáp án: D

Câu 13 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội sau Chiến tranh thế giới thứ hai.
- Xác định sự kiện đánh dấu chủ nghĩa xã hội được mở rộng từ Âu sang Á.

Cách giải:

Thắng lợi của cách mạng Trung Quốc (1949) đã đánh dấu chủ nghĩa xã hội được mở rộng từ châu Âu sang châu Á.

Đáp án: A

Câu 14 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Khởi nghĩa Lam Sơn và kháng chiến chống quân Tống (1075 - 1077).

- Xác định điểm khác biệt giữa cuộc khởi nghĩa Lam Sơn và kháng chiến chống Tống.

Cách giải:

Điểm khác biệt của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (1418 - 1427) so với cuộc kháng chiến chống quân Tống (1075

- 1077) là diễn ra khi đất nước đang chịu đô hộ của quân Minh.

Đáp án: B

Câu 15 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Trật tự thế giới sau Chiến tranh Lạnh.
- Xác định đặc điểm của trật tự thế giới mới được hình thành sau trật tự hai cực I-an-ta.

Cách giải:

Sau khi trật tự hai cực I-an-ta sụp đổ, nhiều trung tâm kinh tế – chính trị (EU, Nhật Bản, Trung Quốc, Nga, ...) vươn lên, xu thế đa cực ngày càng rõ trong quan hệ quốc tế.

Đáp án: C

Câu 16 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cộng đồng ASEAN.
- Xác định triển vọng của Cộng đồng ASEAN.

Cách giải:

Sự đa dạng về chế độ chính trị, tương đồng trong sản xuất không phải là triển vọng mà là một trong những thách thức nội khối mà Cộng đồng ASEAN phải đối mặt.

Đáp án: B

Câu 17 (VD):**Phương pháp:**

- Xem lại nội dung Cộng cuộc Đổi mới từ năm 1986 đến nay.
- Xác định, nhận xét tiến trình Đổi mới đất nước ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay.

Cách giải:

B loại, Việt Nam không rập khuôn, máy móc chủ nghĩa Mác - Lênin mà vận dụng sáng tạo vào điều kiện thực tiễn của Việt Nam.

C loại, quan điểm Đổi mới của Việt Nam là không thay đổi mục tiêu chủ nghĩa hội.

D loại, trọng tâm của đổi mới ở Việt Nam là kinh tế.

=> Có những bước đi thích hợp để thực hiện mục tiêu của chủ nghĩa xã hội là nhận xét đúng về tiến trình Đổi mới đất nước ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay.

Đáp án: A

Câu 18 (TH):**Phương pháp:**

- Xem lại nội dung Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp và Mỹ.
- Xác định vai trò đấu tranh ngoại giao trong kháng chiến chống Pháp và Mỹ.

Cách giải:

Đấu tranh ngoại giao trong hai cuộc kháng chiến đã phát huy yếu tố chính nghĩa của Việt Nam, tranh thủ sự ủng hộ của dư luận và lực lượng tiến bộ thế giới, góp phần cô lập kẻ thù.

Đáp án: A

Câu 19 (TH):**Phương pháp:**

- Xem lại nội dung Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng dân tộc.
- Xác định vai trò của Nguyễn Ái Quốc đối với cách mạng Việt Nam.

Cách giải:

A loại, từ năm 1921 - 1929, Nguyễn Ái Quốc thành lập tổ chức yêu nước theo khuynh hướng vô sản, chuẩn bị về tư tưởng, tổ chức cho sự thành lập của Đảng.

C loại, năm 1920, Nguyễn Ái Quốc đã tìm ra con đường cứu nước đúng đắn.

D loại, năm 1930, Nguyễn Ái Quốc thống nhất các tổ chức cộng sản, chấm dứt cuộc khủng hoảng về đường lối cứu nước.

=> Trong những năm 1921 - 1929, Nguyễn Ái Quốc có vai trò xây dựng và truyền bá lí luận cách mạng giải phóng dân tộc cho dân tộc Việt Nam.

Đáp án: B

Câu 20 (VD):**Phương pháp:**

- Xem lại nội dung Trật tự thế giới trong Chiến tranh Lạnh.
- Xác định bài học được rút ra từ thực tiễn quan hệ quốc tế thời kỳ Chiến tranh lạnh.

Cách giải:

Từ thực tiễn quan hệ quốc tế trong thời kì Chiến tranh lạnh, đối đầu chính trị - quân sự gây ra tình trạng căng thẳng, tổn kém, gây thiệt hại nhiều về người và của, nguy cơ xuất hiện một cuộc chiến tranh thế giới là rất lớn => Đây không phải là cách giải quyết tối ưu các vấn đề quốc tế.

Đáp án: A

Câu 21 (TH):**Phương pháp:**

- Xem lại nội dung đoạn tư liệu.
- Xác định đặc điểm chủ yếu của loại hình chiến lược chiến tranh của Mỹ.

Cách giải:

Đoạn tư liệu phản ánh đặc điểm chủ yếu của loại hình chiến lược chiến tranh Mỹ thực hiện ở miền Nam Việt Nam là “Chiến tranh cục bộ”. Đoạn tư liệu cho ta thấy điều đó: “*đã phát triển thành một cuộc chiến tranh dựa vào hai lực lượng chiến lược là quân đội viễn chinh Mỹ và nguy quân, nguy quyền*”, “*ngày nay chúng vừa tập trung lực lượng chủ yếu trên chiến trường miền Nam, vừa mở rộng chiến tranh phá hoại bằng không quân đối với miền Bắc nước ta, tạo ra tình hình cả nước có chiến tranh với Mỹ, với mức độ khác nhau*”.

Đáp án: C

Câu 22 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung đoạn tư liệu.
- Xác định điểm khác biệt về lực lượng tiến hành chiến tranh xâm lược của Mỹ.
- Xác định thời gian: giai đoạn 1965 - 1968 và giai đoạn 1961 - 1965.

Cách giải:

Trong Chiến lược chiến tranh đặc biệt, Mỹ sử dụng lực lượng chủ yếu là quân đội Sài Gòn. Còn trong Chiến lược chiến tranh cục bộ, Mỹ sử dụng quân đội Mỹ và quân đồng minh của Mỹ.

Đáp án: A

Câu 23 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.
- Xác định đặc điểm của cuộc kháng chiến chống Mỹ giai đoạn 1965 - 1968.

Cách giải:

A loại, ba nước Đông Dương đẩy mạnh quyết tâm chống Mỹ là đặc điểm giai đoạn 1969-1973.

C loại, giai đoạn này không chỉ chống chính quyền Sài Gòn mà còn trực tiếp chống quân đội Mỹ và quân đồng minh của Mỹ.

D loại, giai đoạn này miền Bắc phải chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của Mỹ.

=> Quân dân hai miền Nam Bắc trực tiếp chiến đấu chống đế quốc Mỹ xâm lược phản ánh đúng đặc điểm của ta trong giai đoạn 1965 - 1968.

Đáp án: B

Câu 24 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Chủ tịch Hồ Chí Minh trong lòng nhân dân thế giới.
- Xác định lí do nhân dân Việt Nam tôn vinh và tưởng nhớ Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Cách giải:

Nhân dân Việt Nam tôn vinh và tưởng nhớ Chủ tịch Hồ Chí Minh vì những cống hiến trọn đời của Người vì độc lập, tự do và hạnh phúc cho dân tộc.

Đáp án: B

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a) b) c) d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai. **Câu 1 (VD):**

Phương pháp:

- Xem lại nội dung đoạn tư liệu.
- Xác định, phân tích tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

a) Sai, Tư liệu phản ánh các xu thế phát triển của thế giới sau Chiến tranh lạnh.

b) Đúng, Tháng 12-1989, trong cuộc gặp không chính thức tại đảo Manta (Địa Trung Hải) hai nhà lãnh đạo của Liên Xô và Mỹ đã cùng tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh. Tuy nhiên, chiến tranh lạnh chỉ thực sự kết thúc khi Liên Xô tan rã (1991), hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới đã không còn tồn tại và trật tự thế giới hai cực Ianta sụp đổ.

c) Sai, sau khi Chiến tranh lạnh chấm dứt đã mở ra xu thế đối thoại trong quan hệ quốc tế.

d) Đúng, Chiến tranh lạnh kết thúc đã đưa tới xu thế phát triển mới trong quan hệ quốc tế, mở ra chiều hướng và điều kiện thuận lợi để giải quyết hòa bình các tranh chấp, xung đột trên thế giới.

Đáp án: S, Đ, S, Đ

Câu 2 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung đoạn tư liệu.
- Xác định, phân tích tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

a) Sai, Sự đầu hàng của Chính phủ Nhật trước quân đội Đồng minh là điều kiện khách quan thuận lợi cho cách mạng của ta.

b) Đúng, Sự thống nhất trong hành động và quyết tâm giành chính quyền của nhân dân Việt Nam là một trong những yếu tố làm nên thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945.

c) Sai, Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam thành công là do có sự kết hợp giữa yếu tố khách quan thuận lợi với yếu tố chủ quan trong đó yếu tố chủ quan đóng vai trò quyết định.

d) Đúng, Nhận thức rõ yếu tố thời cơ đan xen lẫn yếu tố nguy cơ, Đảng và Hồ Chí Minh đã hành động kịp thời và kiên quyết phát động toàn quốc đứng lên giành chính quyền.

Đáp án: S, Đ, S, Đ

Câu 3 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung đoạn tư liệu.
- Xác định, phân tích tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

a) Sai, Việt Nam hiện nay vẫn là nước đang phát triển.

b) Đúng, Đổi mới phải kiên trì đường lối độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, thực hiện toàn diện và đồng bộ, trọng tâm là đổi mới kinh tế.

c) Đúng, Những thành tựu đổi mới của Việt Nam đạt được trong 30 năm chứng tỏ đường lối Đổi mới là đúng, bước đi của công cuộc đổi mới cơ bản là phù hợp.

d) Đúng, Bài học kinh nghiệm của công cuộc Đổi mới là kết hợp sức mạnh nội lực và ngoại lực, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong điều kiện mới.

Đáp án: S, Đ, Đ, Đ

Câu 4 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung đoạn tư liệu.
- Xác định, phân tích tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

a) Sai, Chủ tịch Hồ Chí Minh là một trong những người được UNESCO ghi nhận về những cống hiến cho sự nghiệp giải phóng dân tộc.

b) Đúng, theo UNESCO, Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương về tinh thần tự lực tự cường của dân tộc Việt Nam.

c) Đúng, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện mong muốn của các dân tộc về độc lập dân tộc và tiền bộ xã hội.

d) Đúng, cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” là một minh chứng sinh động cho thấy Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn sống mãi trong lòng người dân Việt Nam.

Đáp án: S, Đ, Đ, Đ